

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NGẠN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 21-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Sâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tất Bấy, ông Nguyễn Xuân Đồng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ca – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Thành Đạt - Kiểm sát viên.

Trong các ngày, 21/3/2023, 06/4/2023, 14/4/2023, 21/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2023/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2023/HSST-QĐ ngày 21/3/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/HSST-QĐ ngày 06/4/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2023/HSST-QĐ ngày 14/4/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn G, sinh năm 1989; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: Thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; có vợ là Vi Thị L, sinh năm 1995; bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022; gia đình bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là thứ ba trong gia đình.

Tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 45/2007/HSST ngày 20/9/2007 của TAND huyện Lục Ngạn, xử phạt Nguyễn Văn G 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” và buộc Nguyễn Văn G phải hoàn trả bị cáo Vi Văn H số tiền 500.000 đồng và chịu 50.000 đồng án phí HSST. Nguyễn Văn G đã chấp hành xong hình

phạt tù và tiền hoàn trả, án phí HSST. Tính đến thời điểm phạm tội mới Giang đã được xóa án tích.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 74/QĐ-XPHC ngày 05/4/2022 Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Văn G số tiền 4.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 05/4/2022 Nguyễn Văn G đã chấp hành số tiền nêu trên;

Bị cáo đầu thú ngày 14/12/2022 sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Xã AB, Huyện NS, tỉnh HD; nơi cư trú: Thôn HS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1956 (đã chết năm 2022) và bà Lê Thị H, sinh năm 1956 (đã chết); có vợ là Đoàn Thị Ph, sinh năm 1976; bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; gia đình bị cáo có 04 anh chị em ruột, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1977; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: Thôn TPS, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Tây Thị K, sinh năm 1960; có vợ là Lương Thị L, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008; gia đình bị cáo có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ nhất; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 207/QĐ-XPHC ngày 10/9/2009 Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính Nguyễn Đức T số tiền 500.000 đồng về hành vi đánh bạc, ngày 22/9/2009 Nguyễn Đức T đã chấp hành số tiền nêu trên; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Đinh Trọng Ph**, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: Thôn TPS, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Đinh Trọng Ph, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955; có vợ là Hà Thị T, sinh năm 1988; bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2019; gia đình bị cáo có 05 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ tư; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ

từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Đào Thị Nh**, sinh năm 1972; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh quán: Thôn Chính, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG; trú quán: Thôn Bình Lửa, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 04/10; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Đào Văn B, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1949; có chồng là Trịnh Văn C, sinh năm 1965; bị cáo có 04 con, lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1997; gia đình bị cáo có 08 anh chị em ruột, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh năm 1981; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Vũ Văn Th, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1961; có vợ là Chu Thị Th, sinh năm 1984; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; gia đình bị cáo có 06 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Hạng Văn Th**, sinh năm 1968; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: thôn HS, xã BS, huyện LNg, BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; Đảng, đoàn thể: Đảng viên, đã đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông Hạng Thanh X, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Đỗ Thị G, sinh năm 1948 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Q, sinh năm 1973; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995; gia đình bị cáo có 06 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 24/11/2022 đến ngày 30/11/2022, được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

8. Họ và tên: **Dương Văn H**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh, trú quán: thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Dương Bá Q, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Đinh Thị L, sinh năm 1964; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987; bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2018; gia đình bị cáo có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú ngày

08/12/2022 sau đó được áp dụng biện pháp ngăn chặn, bằng cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ Liên quan:*

- Họ và tên: Đinh Thị L, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG.

- Họ và tên: Trần Thị H, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Lường, xã HG, huyện LNg, tỉnh BG.

- Họ và tên: Nông Thị B, sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Mìn Con, xã TH, huyện LNg, tỉnh BG.

- Họ và tên: Trần Thị L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ph, xã LS, huyện TY, tỉnh BG.

- Họ và tên: Hà Thị Y, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội 1, SM, xã VL, ĐA, thành phố HN.

- Họ và tên: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG.

**Người làm chứng:*

- Họ và tên: Vũ Văn C, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn HS, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài Liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/11/2022, Dương Văn H, Hạng Văn Th, Vũ Văn T và Nguyễn Huy H đến nhà bà Đinh Thị L tại thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn (bà L là mẹ đẻ của Hiếu) ngồi uống nước. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày Hiếu, Thanh, Tuấn, H cùng nhau rủ đánh bạc và đi ra phía sân sau nhà bà L. Tại đây đã có sẵn 01 chiếc chiếu cói có hoa văn và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ trước đó dùng để đánh bạc bằng hình thức đánh Lêng được thua bằng tiền.

Hình thức đánh Lêng như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ loại 52 (năm mươi hai) quân để chia cho người chơi mỗi người 03 (ba) quân bài. Từ một (tức là quân át) đến chín, tính cộng dồn tổng điểm đến chín là to nhất; ba quân có số Lêng nhau gọi là Lêng; ba quân giống nhau gọi là Sáp; từ quân mười đến quân ka (K) quy ước là không (0) điểm; Sáp ba quân hai là nhỏ nhất; sáp ba quân át là to nhất; Lêng một hai ba là nhỏ nhất; Lêng quy (Q), ka (K), át (A) là to nhất; tính thứ tự các ưu tiên chất từ to đến nhỏ là: rô, đến cơ, đến bích, đến tép. Sau đó mọi người tiến hành “tổ” (đặt tiền theo quy định cá cược). Những người chơi quy ước vào tiền chung là

20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng) gọi là gà, khi kết thúc ván bài tất cả tính cộng Lêng nếu ai to hơn thì ăn gà; đặt cửa quy định người đặt đầu tiên là 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), người đi thứ hai nếu có điểm thì theo từ 20.000 đồng trở lên, cứ như vậy người tiếp theo tùy vào người theo tổ bao nhiêu thì theo từng ấy tiền và chỉ được tổ thêm lên đến 200.000 đồng để người sau theo, khi không còn ai theo nữa, chỉ còn lại hai người thì so sánh điểm Lêng nếu to hơn thì thắng như quy ước ở trên, nếu chỉ có một người tổ, không người nào theo và tổ cùng thì người đó không phải so sánh điểm và được thu tiền luôn. Hiếu, Thanh, Tuấn và H đánh bạc được khoảng 02-03 ván thì có Nguyễn Văn G đến và cùng tham gia đánh bạc. Khoảng hơn 10 giờ cùng ngày thì có thêm Đào Thị Nh đến thấy mọi người đang đánh bạc. Nhân xem được khoảng 15 phút thì Giang đứng dậy đi về trước, thì Nhân ngồi xuống thay thế vị trí của Giang đánh bạc cùng Hiếu, Thanh, Tuấn, H. Đến khoảng 10 giờ 30 phút có thêm Nguyễn Đức T và Đinh Trọng Ph đến. Lúc này Hiếu đứng dậy không đánh bạc nữa, thì Phú ngồi xuống thay vị trí của Hiếu và Tuấn cũng ngồi xuống để đánh bạc cùng Thanh, Tuấn, H và Nhân. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Nguyễn Văn G quay lại và đứng xem mọi người đánh bạc, được khoảng 20 phút thì Giang ngồi xuống đánh bạc. Đến 11 giờ 25 phút cùng ngày thì Tổ tuần tra của Công huyện Lục Ngạn phát hiện, lập biên bản bắt giữ những người phạm tội quả tang gồm: Thanh, Tuấn, H, Nhân, Tuấn và Phú về hành vi đánh bạc.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 6.720.000 đồng (sáu triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng); 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; 01 (một) chiếu cói có hoa văn đã cũ; 07 (bảy) điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và 06 (sáu) xe mô tô gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hondajapa, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98N1-6462; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, mang biển kiểm soát 29K7-8441; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98E1-706.22; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98E1-722.47; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98B1-027.60; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, mang biển kiểm soát 98H8-3630. Các đối tượng tự nguyện giao nộp số tiền là 20.770.000 đồng (hai mươi triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Quá trình bắt quả tang có Nguyễn Văn G bỏ trốn, không mang theo đồ vật gì. Dương Văn H đang đánh bạc có việc nên đi về trước.

Cùng ngày ông Vũ Văn C, sinh năm 1975, trú tại thôn Hiệp Sơn, xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giao nộp số tiền 2.500.000 đồng để phục vụ công tác điều tra.

Khai nhận đây là số tiền khi bị bắt Hạng Văn Th vẫn để trong túi, không giao nộp cho Cơ quan Công an. Trong quá trình áp giải về trụ sở Công an, khi đi ra gần đến xe của lực lượng Công an Thanh đã đưa số tiền này cho ông Vũ Văn C cầm giúp.

Ngày 08/12/2022, Dương Văn H đến Công an huyện Lục Ngạn đầu thú và khai nhận về hành vi “Đánh bạc” của bản thân ngày 24/11/2022.

Ngày 14/12/2022, Nguyễn Văn G đến Công an huyện Lục Ngạn để đầu thú, khai nhận về hành vi “Đánh bạc” của bản thân ngày 24/11/2022.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận về hành vi phạm tội, số tiền mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc, cụ thể như sau:

Hạng Văn Th khai nhận khi tham gia đánh bạc trong người có 2.680.000 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng) nhưng Thanh chỉ sử dụng số tiền 180.000 đồng (một trăm tám mươi nghìn đồng) để đánh bạc. Số tiền còn lại 2.500.000 đồng để trong túi quần không sử dụng đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Thanh đang thắng được khoảng 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Nguyễn Huy H khai mang theo 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) để đánh bạc, khi bị bắt là đang thắng được khoảng hơn 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tổng khoảng 1000.000 đồng, khi Công an đến đã bỏ hết xuống bạc.

Vũ Văn T khai khi đến nhà bà L có mang theo số tiền là 4.375.000 đồng (bốn triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) nhưng chỉ sử dụng 375.000 đồng (ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) vào mục đích đánh bạc. Khi bị bắt quả tang Tuấn đang thắng bạc, được khoảng 580.000 đồng (năm trăm tám mươi nghìn đồng) cất trong túi quần. Khi Công an lập biên bản bắt quả tang, Tuấn đã tự nguyện giao nộp số tiền 580.000 đồng là tiền đánh bạc và lấy từ trong ví ra giao nộp số tiền 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) cùng số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) để ở trong ốp điện thoại, đều không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đào Thị Nh khai mang theo 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt là đang thắng được khoảng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), khi Công an đến bắt đã bỏ hết xuống chiếu bạc.

Nguyễn Đức T khai, khi đi mang theo số tiền 13.300.000 đồng (mười ba triệu ba trăm nghìn), nhưng Tuấn chỉ sử dụng số 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để tham gia đánh bạc, số còn lại cất trong túi quần. Khi bị bắt Tuấn đang thua 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) còn lại 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) thì Tuấn bỏ xuống chiếu bạc. Khi bị bắt Tuấn tự nguyện giao nộp số tiền 12.600.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm nghìn) không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đinh Trọng Ph khai sử dụng 560.000 đồng (năm trăm sáu mươi nghìn đồng) để đánh bạc, khi bắt quả tang thắng được 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) khi Công an đến bắt đã bỏ toàn bộ số tiền xuống chiếu bạc, bị công an thu giữ.

Dương Văn H, khai sử dụng 50.000 đồng (năm mươi nghìn) để đánh bạc và đánh thua hết số tiền trên.

Nguyễn Văn G khai sử dụng 90.000 đồng để đánh bạc khi bị bắt quả tang Giang thua hết số tiền trên.

Quá trình điều tra, có căn cứ xác định: Ngoài số tiền 6.720.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc khi bắt quả tang, còn xác định được số tiền 580.000 đồng thu giữ tại túi quần bên trái của Vũ Văn T và số tiền 500.000 đồng thu giữ tại túi áo ngực trái của Hạng Văn Th, đều là tiền dùng để đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.800.000 đồng.

Ngày 09/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn đã thu giữ của Hạng Văn Th (giao nộp) 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98E1-722.47 mang tên Hạng Văn Duy; Vũ Văn T giao nộp 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98B1-027.60 mang tên Trần Thị L. Ngày 12/12/2022, Nguyễn Đức T giao nộp 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream, mang biển kiểm soát 29K7-8441 mang tên Hà Thị Y. Đến ngày 14/12/2022 Dương Văn H giao 03 đăng ký xe gồm: đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98E1-706.22 mang tên Thân Văn Dũng; đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Hondajapa, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98N1-6462 mang tên Dương Bá Quang; đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter, mang biển kiểm soát 98H8-3630 mang tên Trần Thị H. Tất cả các giấy đăng ký xe mô tô nêu trên đều là bản phô tô. Quá trình điều tra xác minh thông tin những chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ Liệu xe vật chứng của vụ án khác và không liên quan đến hành vi đánh bạc.

Đối với bà Đinh Thị L là chủ nhà nhưng không biết việc các đối tượng đánh bạc và không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987 trú tại thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, là người có mặt tại nơi đánh bạc, tuy nhiên quá trình điều tra xác định chị Th không tham gia và cũng không giúp gì cho các đối tượng đánh bạc, do đó không có căn cứ để xử lý.

Ngày 13/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý vật chứng 13/QĐ-CSĐT trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp gồm: Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen cho chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1987, trú tại thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn; trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hondajapa, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98N1-6462 cho bà Đinh Thị L, sinh năm 1962, trú tại thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Về vật chứng gồm: Số tiền 28.570.000 đồng, trong đó có 7.800.000 đồng là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc (đã được nộp vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tại Kho bạc nhà nước huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang); 01 (một) chiếc cói có hoa văn; 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu hồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Dream biển kiểm soát 29K7-8441; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-706.22; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-722.47; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98B1-027.60; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 98H8-3630 được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận thành khẩn toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 25/CT-VKS-LNg ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn G, Hạng Văn Th, Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Dương Văn H, Đào Thị Nh, Nguyễn Đức T, Đinh Trọng Ph đều khai: Ngày 24/11/2022 tại gia đình bà Đinh Thị L các bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền thì bị tổ công tác của Công an huyện Lục Ngạn phát hiện, lập biên bản bắt giữ những người phạm tội quả tang. Số người tham gia đánh, số tiền đánh bạc, các vật chứng bị cơ quan điều tra thu giữ là đúng, khách quan. Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra các bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử công bố lời khai, các bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn T cho

Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Vũ Văn T từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Huy H cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Huy H từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hạng Văn Th từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hạng Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H Văn Thanh từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Dương Văn H từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Dương Văn H từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn G từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đào Thị Nh từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng đến 20

(hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đào Thị Nh cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Thị Nh từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo Đinh Trọng Ph từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đinh Trọng Ph cho Ủy ban nhân dân xã HG, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đinh Trọng Ph từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

5. Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng đến 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã HG, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đức T từ 10.000.000 (mười triệu) đồng đến 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

6. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc cói có hoa văn và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài;

- Trả lại bị cáo Đào Thị Nh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream biển kiểm soát 29K7-8441; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen và số tiền 12.600.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Hạng Văn Th 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng; số tiền 2.500.000 đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-722.47 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Đinh Trọng Ph 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Huy H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím và số tiền 1.520.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Vũ Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám; số tiền 4.150.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98B1-027.60 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại chị Nguyễn Thị Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-706.22 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 98H8-3630.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Hạng Văn Th, Dương Văn H, Nguyễn Văn G, Đào Thị Nh, Đinh Trọng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo Nguyễn Đức T được miễn án phí HSST theo quy định pháp luật.

8. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ Liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Các bị cáo không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Hạng Văn Th, Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Dương Văn H, Đào Thị Nh, Nguyễn Đức T, Đinh Trọng Ph tại phiên tòa trước khi HĐXX vào nghị án: Các bị cáo nhận thức được hành vi của các bị cáo là sai, các bị cáo xin được hưởng án treo để có cơ hội cải tạo và xin hứa sẽ không tái phạm. Bị cáo Nguyễn Văn G xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài Liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài Liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập: Hoạt động điều tra thu thập chứng cứ và các tài Liệu của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ Liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến kết quả xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ ngày 24/11/2022 tại nhà bà Đinh Thị L ở thôn Hiệp Sơn, xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn, Dương Văn H, Hạng Văn Th, Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn G, Đào Thị Nh, Nguyễn Đức T và Đinh Trọng Ph đang có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh Lêng thì bị tổ công tác của Công an huyện Lục Ngạn phát hiện, lập biên bản bắt giữ những người phạm tội quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 6.720.000 đồng. Ngoài ra, còn xác định được số tiền 500.000 đồng do Hạng Văn Th tự nguyện giao nộp và số tiền 580.000 đồng thu giữ của Vũ Văn T là tiền sử dụng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.800.000 đồng (Bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bằng hình thức đánh Lêng được thua bằng tiền, các bị cáo sạt phạt nhau là hình thức đánh bạc trái phép, bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng vì động cơ tư lợi, lười lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn khác trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của Bộ luật hình sự tương xứng với hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên tất cả các bị cáo trong vụ án đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Huy H, Nguyễn Đức T, Đinh Trọng Ph, Đào Thị Nh, Vũ Văn T, Hạng Văn Th, Dương Văn H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Đức T có bố đẻ là Lệt sỹ, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn G, Dương Văn H ra đầu thú, tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo Hạng Văn Th có bố đẻ là ông Hạng Thanh Xuân có Huân chương kháng chiến, bản thân bị cáo Thanh được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc và nhiều Giấy khen của địa phương. Các bị cáo Nguyễn Văn G, Dương Văn H, Hạng Văn Th đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn G năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 05/4/2022 bị cáo bị Công an huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã có tiền sự về hành vi đánh bạc chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu.

Bị cáo Nguyễn Đức T tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 207/QĐ-XPHC ngày 10/9/2009 bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt về hành vi đánh bạc 500.000 đồng, ngày 22/9/2009 Tuấn đã thi hành xong hình phạt. Tính đến thời điểm phạm tội mới Tuấn đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[8] Về vai trò của từng bị cáo: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ, không có người tổ chức, cầm đầu. Tuy nhiên, xét về việc khởi xướng, số tiền đánh bạc, nhân thân vai trò của các bị cáo như sau:

Các bị cáo Nguyễn Huy H, Vũ Văn T, Hạng Văn Th, Dương Văn H cùng rủ nhau đánh bạc và cùng tham gia đánh bạc. Trong đó, bị cáo Nguyễn Huy H sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất (800.000 đồng), sau đó đến bị cáo Tuấn sử dụng 375.000 đồng, bị cáo Thanh sử dụng 180.000 đồng, bị cáo Hiếu sử dụng 50.000 đồng để đánh bạc.

Xét thấy số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc có chênh lệch nhau nhưng không đáng kể, bị cáo Hiếu sử dụng số tiền đánh bạc thấp nhất nhưng bị cáo cùng với các bị cáo H, Tuấn, Thanh khởi xướng việc đánh bạc và 04 bị cáo cùng nhau trực tiếp tham gia đánh bạc từ đầu đến cuối; bị cáo Hiếu đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mẹ đẻ của bị cáo (nhà bị cáo Hiếu và nhà bà Đinh Thị L Lền kề nhau trên cùng 01 khuôn đất), chứng tỏ các bị cáo có vai trò tích cực và ngang nhau.

Sau đó đến các bị cáo Nguyễn Văn G, Đào Thị Nh, Đinh Trọng Ph, Nguyễn Đức T. Bị cáo Tuấn sử dụng 700.000 đồng, bị cáo Phú sử dụng 560.000 đồng và bị cáo Nhân sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Mặc dù số tiền các bị cáo Tuấn, Phú, Nhân sử dụng để đánh bạc lớn hơn các bị cáo Vũ Văn T, Hạng Văn Th, Dương Văn H, nhưng các bị cáo không phải là người khởi xướng và các bị cáo vào tham gia

đánh bạc sau ở các thời điểm khác nhau. Do vậy, các bị cáo Giang, Nhân, Phú, Tuấn có vai trò ngang nhau và vai trò sau các bị cáo H, Tuấn, Thanh, Hiếu.

HĐXX xét thấy, các bị cáo Nguyễn Huy H, Vũ Văn T, Hạng Văn Th, Dương Văn H, Đào Thị Nh, Đinh Trọng Ph đều là người dân lao động, nhất thời phạm tội, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Đức T mặc dù năm 2009 đã bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, hành vi phạm tội này của bị cáo Tuấn thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vai trò của bị cáo không đáng kể; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, số tiền đánh bạc chênh lệch không lớn; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy, không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù các bị cáo có khả năng tự cải tạo và cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho địa phương quản lý, giám sát, giáo dục như mức đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

Bị cáo Bị cáo Giang sử dụng số tiền đánh bạc thấp (90.000 đồng) nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu đã 01 lần bị Tòa án xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 05/4/2022 bị cáo bị Công an huyện Lục Ngạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã có tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là người khó giáo dục. Do vậy, để tiếp tục giáo dục răn đe bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ chấp nhận.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, các bị cáo có thể bị phạt bổ sung bằng tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính, các bị cáo không thuộc đối tượng chính sách nên cần phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo thu lợi không lớn và các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên cần áp dụng ở mức khởi điểm phạt mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[10] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc cối có hoa văn và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài là công cụ, phương tiện để các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và giá trị sử dụng không đáng kể cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen tạm giữ của bị cáo Đào Thị Nh xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream biển kiểm soát 29K7-8441; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen và số tiền 12.600.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đức T xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng; số tiền 2.500.000 đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-722.47 tạm giữ của bị cáo Hạng Văn Th xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tạm giữ của bị cáo Đinh Trọng Ph xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím và số tiền 1.520.000 đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Huy H xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám; số tiền 4.150.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98B1-027.60 tạm giữ của bị cáo Vũ Văn T xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-706.22 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 98H8-3630 tạm giữ của chị Nguyễn Thị Th xác định không Liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại chị Nguyễn Thị Th.

[11] Về các vấn đề khác:

Đối với bà Đinh Thị L là chủ nhà không biết việc các đối tượng đánh bạc và không được hưởng lợi gì từ việc đánh bạc do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Th là người có mặt tại nơi đánh bạc, tuy nhiên quá trình điều tra xác định chị Th không tham gia và cũng không giúp gì cho các đối tượng đánh bạc, do đó không có căn cứ để xử lý.

Ngày 13/01/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn ra Quyết định xử lý vật chứng 13/QĐ-CSĐT: Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen cho chị Nguyễn Thị Th; trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Hondajapa, loại xe Wave, mang biển kiểm soát 98N1-6462 cho bà Đinh Thị L. Do

các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Ngạn trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

[12] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Hạng Văn Th, Dương Đức Hiếu, Nguyễn Văn G, Đào Thị Nh, Đinh Trọng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo Nguyễn Đức T được miễn án phí HSST theo quy định pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Vũ Văn T** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Vũ Văn T 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Huy H** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Huy H cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Huy H 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo **Hạng Văn Th** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hạng Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H Văn Thanh 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo **Dương Văn H** 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Dương Văn H 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn G** 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn G 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Đào Thị Nh** 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đào Thị Nh cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đào Thị Nh 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Trọng Ph** 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đinh Trọng Ph cho Ủy ban nhân dân xã HG, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đinh Trọng Ph 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

5. Áp dụng các khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s, x khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức T** 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đức T cho Ủy ban nhân dân xã HG, huyện LNg, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Đức T 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.800.000 (bảy triệu tám trăm nghìn) đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc cói có hoa văn và 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài;

- Trả lại bị cáo Đào Thị Nh 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đức T: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Dream biển kiểm soát 29K7-8441; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đen và số tiền 12.600.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Hạng Văn Th 01 (một) điện thoại di động Oppo màu hồng; số tiền 2.500.000 đồng và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-722.47 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Đinh Trọng Ph 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Huy H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh tím và số tiền 1.520.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại bị cáo Vũ Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xám; số tiền 4.150.000 đồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98B1-027.60 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Trả lại chị Nguyễn Thị Th 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 98E1-706.22 và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Jupiter biển kiểm soát 98H8-3630.

(Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2023 giữa Công an huyện Lục Ngạn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.)

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Vũ Văn T, Nguyễn Huy H, Hạng Văn Th, Dương Văn H, Nguyễn Văn G, Đào Thị Nh, Đinh Trọng Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST. Bị cáo Nguyễn Đức T được miễn án phí HSST theo quy định pháp luật.

8. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ Liên quan vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tất Bẩy Nguyễn Xuân Đồng

Vũ Thị Sâm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Công an huyện Lục Ngạn;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Hồng Giang, huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Sâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Chính Đỗ Thị Hoài Mơ

Vũ Thị Sâm

